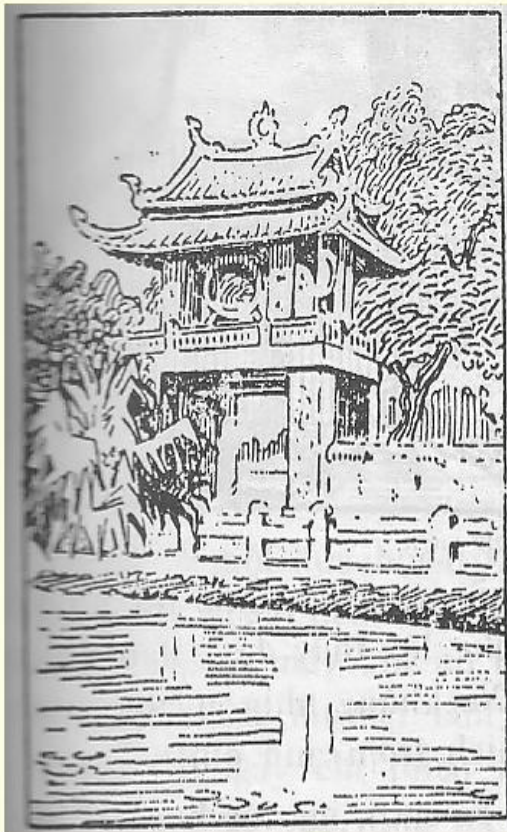


21 - Nội thuộc nước Tàu, người nước Nam học được những gì.

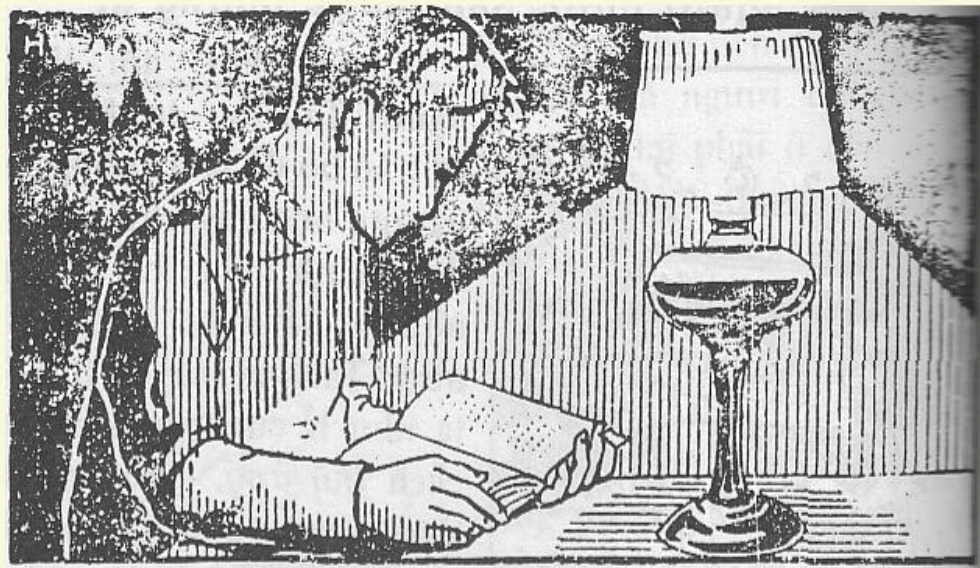


Công Văn Miếu

Trong thời nội thuộc, người Tàu dạy ta dùng cây và trâu bò để làm ruộng; mở trường học dạy chữ nho và đạo thánh hiền; họ lại đem những lễ nghi phong tục nước Tàu mà truyền thụ cho ta như lễ cưới xin, ma chay, cách thù úng, cách ăn mặc, thờ tổ tiên, thờ thánh hiền, đạo Khổng, đạo Phật; nhất là họ làm cho nước ta thành ra một nước có chế độ vững bền: trong nhà thì thuộc quyền người cha, ngoài xã hội thì biết giữ trật tự và kỷ luật.

Người Tàu dạy ta học chữ Nho.

22 - Học trò chăm học.

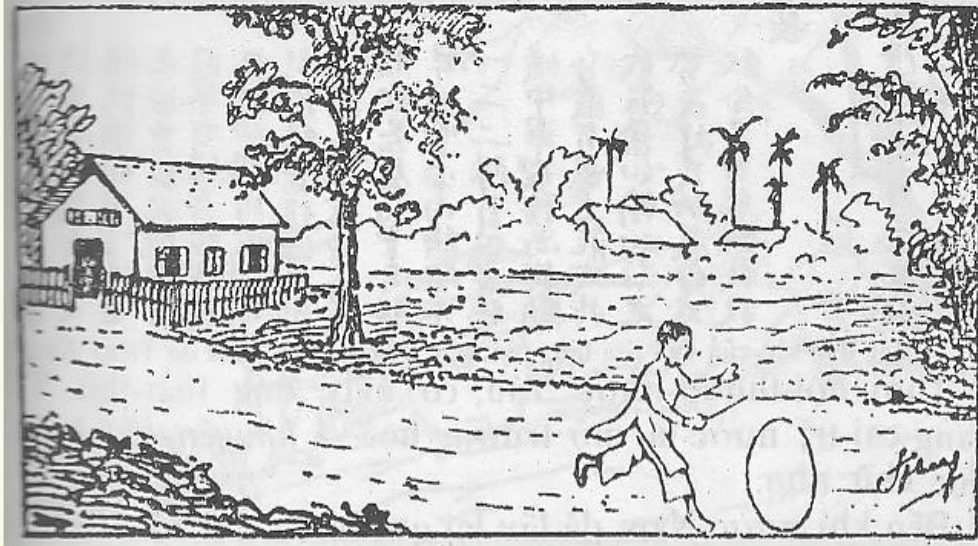


Sĩu xem sách

Sĩu chăm học lắm. Khi ngồi trong lớp học thì nó cúi đầu nom vào bài, lắng tai nghe lời thầy dạy. Bao nhiêu tâm trí đem vào sự học cả. Nó không nhìn ngang, nhìn ngửa, không thụi ngằm, nghịch trộm anh em. Ở nhà, lúc nó chơi, thì hẳn ra chơi, mà lúc học bài hay tập viết, thì chi chăm học, chăm viết mà thôi, chứ chẳng bao giờ nghĩ lảng đi đâu cả. Nó học tập như vậy, trách nào mà chẳng mau tấn tới.

Ta phải nên chăm học.

23 - Học trò lười biếng.



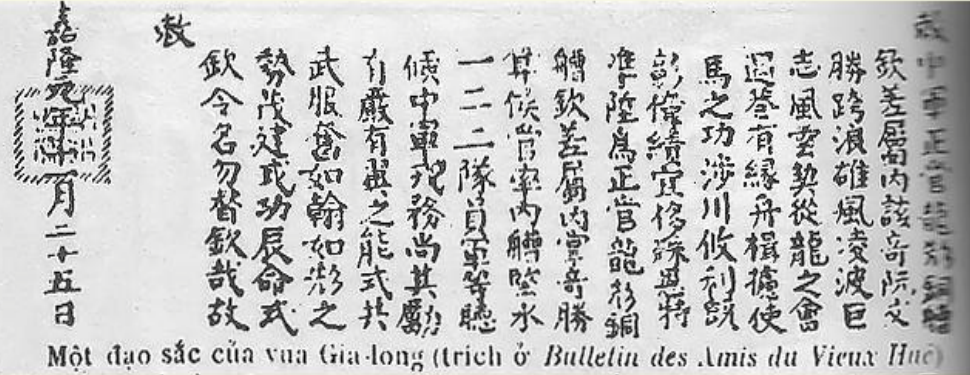
Bính trốn học đi chơi.

Bính là một đứa học trò lười biếng. Sáng ngày dậy trưa nên đi học trễ, mà tiếng rằng đi học, nhưng chẳng mấy khi nó thuộc bài và làm đủ bài. Khi nó ở nhà cha mẹ sai làm việc gì, thì tìm đường trốn tránh. Cả ngày chỉ thích chơi bời lang thang ở ngoài đường, ngoài ngõ.

Cha mẹ nó đánh mắng luôn và thầy giáo cũng quở phạt luôn. Nếu nó cứ lười biếng như thế mãi, thì về sau chắc sẽ phải khổ suốt đời. Những người lười biếng thì không làm gì nên thân. Ta chớ nên lười biếng.

Ta chớ nên lười biếng.

24 - Chữ nho.



Một đạo sắc của vua Gia-long (trích ở Bulletin des Amis du Vieux Hué)

Thời nội thuộc nước Tàu, có mấy ông thái thú Tàu sang cai trị nước ta, mở trường học và khuyến khích việc học chữ nho. Đến khi nước Nam đã lấy lại quyền tự chủ rồi, thì chữ ấy vẫn dùng để viết các công văn như chỉ dụ chế, sắc nhà vua, tờ sức, tờ bẩm của các quan, luật lệ, đơn từ và cả những giấy má việc tư nữa, như thư tín, kế ước, chúc thư, văn tế. Chữ ấy vẫn dạy trong các trường học và dùng trong việc thi cử, còn tiếng ta thì không dùng đến. Chữ ấy các nhà văn sĩ ta phần nhiều cũng dùng để làm thơ văn, sách vở nữa.

Chữ nho ở bên nước ta không đọc như người Tàu đọc, lại đọc một cách riêng của ta và đã có lắm chữ thành hẳn tiếng ta rồi. Bởi vậy ta nay cũng phải học và biết ít nhiều để nói tiếng ta và viết văn ta cho thông.

Chữ nho ở bên nước ta không đọc như người Tàu đọc.

25 - Nên giúp đỡ lẫn nhau.



Hai cậu bé kéo xe giúp ông lão.

Trời nắng to. Đường đi dốc. Một ông lão đẩy cái xe lộn. Trên cái xe có ba bốn con lợn to, chân trời, bụng phơi và mồm kêu eng éc. Ông lão cố đẩy cái xe, mặt đỏ bừng, mồ hôi chảy, mà xe vẫn không thấy chuyển.

Mấy cậu bé đang chơi trên bờ đê, thấy thế, vội chạy tới, xúm lại, buộc dây vào đầu xe mà kéo hộ.

Xe lên khỏi dốc, ông lão cảm ơn các cậu và các cậu cũng lấy làm vui lòng, vì đã giúp được việc cho người.

Ta nên giúp đỡ lẫn nhau.

26 - Lễ phép với người tàn tật.



Đứng nép bên đường để người tàn tật đi.

Anh Trung nhân ngày chủ nhật, cùng với lũ trẻ rủ nhau ra công xóm chơi. Lũ trẻ đang nô đùa với nhau, bỗng trông thấy một người ở đằng xa chống gậy đi đến. Người ấy què một chân, đi khắp khênh. Lũ trẻ cười ầm cả lên.

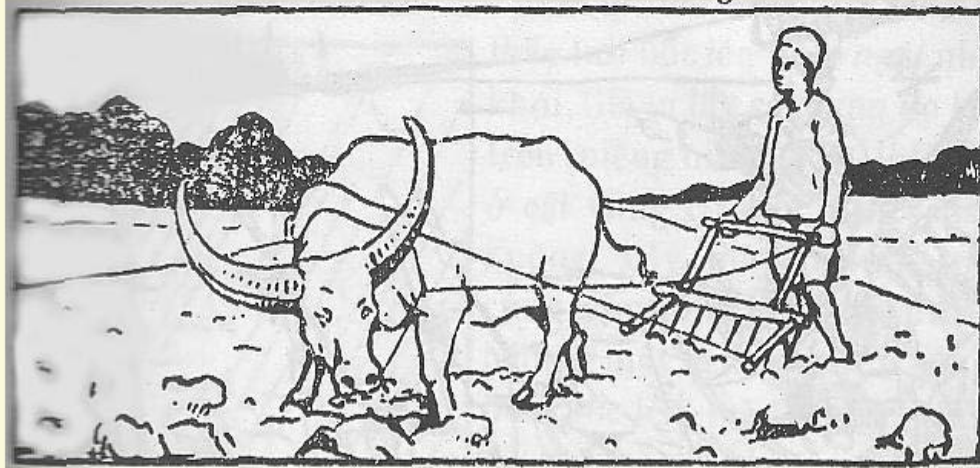
Anh Trung mắng lũ trẻ mà bảo rằng: "Người ta là một người tàn tật, thì chúng ta lại càng phải giữ lễ phép lắm; sao các anh trông thấy lại cười ầm lên như vậy, chẳng hóa ra là vô hạnh lắm ru".

Lũ trẻ nghe nói, không dám cười nữa. Khi người què đến anh Trung đứng nép ra bên đường để cho người ấy đi, cả lũ trẻ cũng bắt chước như vậy.

Không nên nhạo báng những người tàn tật.

27 - Cà cấy

(Ca dao) - Bài học thuộc lòng.



Người đi bừa.

On trời mưa nắng phải thì,
Nơi thì bừa cạn, nơi thì cày sâu.
Công lênh chẳng quản lâu lâu,
Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng.
Xin ai đừng bỏ ruộng hoang,
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.

Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.

28 - Truyện ông Ngô Quyền.



Ngô Vương Quyền đánh giặc Nam Hán.

Một đạo quân Tàu đi đường biển vào sông Bạch đằng. Ông Ngô Quyền sai quân lấy gỗ đẽo nhọn bịt sắt cắm xuống lòng sông rồi chờ nước thủy triều lên, cho thuyền nhẹ ra khiêu chiến quân giặc. Được ít lâu ông giả cách thua. Ngược dòng sông chạy. Quân Tàu đuổi theo, nhưng ngay lúc đó nước thủy triều xuống, thuyền của họ chạm vào cọc vỡ nát cả. Quân Tàu bị một trận thua to.

Được trận rồi ông Ngô Quyền lên làm vua, đóng đô ở Cổ Loa, nay thuộc huyện Đông Anh, tỉnh Phúc Yên. Ông trị vì được 6 năm. Từ lúc ông lên làm vua là hết cuộc nội thuộc nước Tàu và bắt đầu thời kỳ tự chủ trong lịch sử nước Nam.

Ông Ngô Quyền đóng đô ở Cổ Loa.

29 - Mây và mưa.



Khi ta nấu nồi nước, thì ta thấy hơi bốc lên nghi ngút như khói. Giả ta lấy cái vung úp lên trên miệng nồi một lát, thì thấy ở cái vung có giọt nước chảy xuống. Vậy mây ở trên trời cũng giống như hơi ở nồi nước.

Nhưng mây là hơi nước ở sông, ở bể bốc lên, mà thành ra. Lúc đầu thì mây là những giọt nước nhỏ mà nhẹ, rồi dần dần lên trên cao, gặp khí lạnh, hợp lại thành ra giọt nước lớn và nặng. Khi giọt nước nặng quá, thì rơi xuống, thành ra mưa.

Nước mưa một phần thấm xuống đất, một phần chảy vào ao, vào ruộng, hay là chảy vào ngòi, vào sông, rồi lại ra bể.

Hạt mưa ở trên trời sa xuống.

30 - Thợ làm nhà.



Làm một cái nhà gạch, phải dùng biết bao nhiêu thứ thợ. Đào móng, đổ nền, phải có thợ thợ làm đất. Đặt móng xây tường phải có thợ hồ. Làm cột, làm kèo, làm gác, làm cửa phải có thợ mộc. Lại còn thợ chạm, chạm cửa võng; thợ thiếc làm máng; thợ sơn sơn cửa. Ấy là ta không nói những thợ cửa gỗ, nung vôi, làm gạch cùng những thợ lắp kính, lắp khóa v.v.

Làm cho thành một cái nhà, phải dùng biết bao nhiêu thợ thuyền và tốn biết bao nhiêu công của.

Thợ mộc làm những đồ gỗ.